

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 347/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Việt K, sinh năm 1981;** Nơi ĐKNKTT: thôn Đ, xã V, huyện Đ, tỉnh Q; Chỗ ở: phòng N Khu đô thị M, đường H, tổ B, phường C, quận N, thành phố Hà Nội;

- **Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1981;** Nơi ĐKNKTT: số N đường A, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: nhà B khu B, ngõ S, đường P, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Anh Nguyễn Việt K, sinh năm 1981;** Nơi ĐKNKTT: thôn Đ, xã V, huyện Đ, tỉnh Q; Chỗ ở: phòng N Khu đô thị M, đường H, tổ B, phường C, quận N, thành phố Hà Nội;

- **Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1981;** Nơi ĐKNKTT: số N đường A, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: nhà B khu B, ngõ S, đường P, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** anh Nguyễn Việt K và chị Phạm Thị Thanh H xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản (bất động sản và động sản):** anh Nguyễn Việt K và chị Phạm Thị Thanh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về nợ:** anh Nguyễn Việt K và chị Phạm Thị Thanh H xác nhận vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về lệ phí:** anh K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (*được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007288 ngày 17/10/2017 tại Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND xã B, huyện A, TP Hải Phòng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Tạ Thị Phúc